

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TH1 PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày: 14/9/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TH1 PHỐ HÀ NỘI**

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Thắng

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Toà án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q, Th1 phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST - HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tạ Văn Th, sinh năm 1964 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở: Xóm 3, thôn PD, xã SS, huyện Q, Th1 phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Tạ Văn Q và bà: Nguyễn Thị Ng; Có vợ: Đào Thị L và có 03 con: con lớn sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Họ và tên: Đỗ Sỹ Ngh, sinh năm 1982 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở: Xóm 9, đội 10, xã LH, huyện PT, Th1 phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Đỗ Sỹ H và bà: Đỗ Thị N; Có vợ: Nguyễn Thị Th và có 02 con: con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Đình C, sinh năm 1988 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Sen, xã HB, huyện TT, Th1 phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Đình S và bà: Nguyễn Thị Th1; Vợ: Nguyễn Thị Th2 và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1978 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tam Nông, xã DN, huyện TT, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao

động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Nguyễn Tuấn K và bà: Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Q và có 02 con: con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Họ và tên: Nguyễn Đức Nh (tên gọi khác: Hưng), sinh năm 1973 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở: Thôn 2, xã C N, huyện TT, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Nguyễn Đức H và bà: Nguyễn Thị B; Vợ: Trần Thanh Th và có 04 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

6. Họ và tên: Nguyễn Trung H, sinh năm 1973 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở: Thôn 2, xã C N, huyện TT, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Nguyễn Trung H2 và bà: Nguyễn Thị Th2; Vợ: Nguyễn Thị Th3 và có 03 con: con lớn sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 11/02/2020 Công an xã SS phối hợp với Đội CSĐTTP về TTXH – Công an huyện Q kiểm tra phát hiện và bắt quả tang tại hồ câu Chí Th thuộc cánh đồng thôn PĐ, xã SS, huyện Q, TP Hà Nội do Tạ Văn Th (SN: 1964, HKTT: thôn PĐ, xã SS, huyện Q, TP Hà Nội) làm chủ, có 05 đối tượng gồm: Đỗ Sỹ Ngh, Nguyễn Đình C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đức Nh, Nguyễn Trung H đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 22.790.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ 30 ngày 11/02/2020 Đỗ Sỹ Ngh cùng Lê Hiền Huy và Nguyễn Văn Tú đến hồ câu Chí Th để câu cá. Đến khoảng 14 giờ 10 phút Ngh đi đến lán tôn ở hồ câu để uống nước thì gặp Th (chủ hồ câu). Ngh rủ Th chơi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền thì Th đồng ý nên Ngh đi vào gian bếp ở hồ câu lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ mang ra giương sất trong lán. Ngh nhặt 01 quân bài tú lơ khơ ở dưới đất và lấy 01 kéo ở trong túi đựng đồ câu của khách đến câu cá để ở trong lán (Ngh không biết kéo là của ai) rồi cắt quân bài Th 04 quân vị hình tròn gồm 02 mặt trắng và xanh, sau đó Ngh xóc cái và đánh bạc với Th. Khi Ngh và Th đang đánh bạc thì lần lượt có Nguyễn Đình C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đức Nh và Nguyễn Trung H đến và cùng tham gia. Quá trình đánh bạc Th thua hết 150.000 đồng thì đứng dậy đi ra hồ câu để bán mồi câu cho khách. Trước khi ra khỏi đám bạc Th được Ngh đưa cho 250.000 đồng là tiền Ngh thu lệ phí của các con bạc. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì lực

lượng công an bắt quả tang Ngh, C, Nh, H, K về hành vi đánh bạc, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở để làm rõ hành vi phạm tội.

Tạ Văn Th có đơn xin đầu thú về hành vi đánh bạc cùng K, C, Ngh, Nh và H đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 250.000 đồng.

Hình thức đánh bạc “xóc đĩa” sát phạt nhau bằng tiền như sau:

Đỗ Sỹ Ngh đặt vào đĩa sứ 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân tú lơ khơ gồm 02 mặt xanh, trắng rồi lấy bát sứ úp lên trên 04 quân vị sau đó dùng tay xóc đi xóc lại nhiều lần và đặt xuống chiếu để Th, K, Nh, H, C cầm tiền đặt cược vào một trong hai cửa chẵn hoặc lẻ. Sau khi người chơi đặt cược tiền xong thì Ngh mở bát, nếu 04 quân vị hình tròn về một màu hoặc hai màu tương đương nhau thì gọi là chẵn, còn lại gọi là lẻ. Nếu về chẵn thì Ngh sẽ phải đền toàn bộ số tiền cho những người chơi đặt cược cửa chẵn và thu toàn bộ số tiền người chơi đặt cược cửa lẻ và ngược lại. Các đối tượng tự quy định số tiền mỗi người chơi đặt cược trong ván bạc thấp nhất là 50.000 đồng, không quy định số tiền cao nhất.

Các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

Đỗ Sỹ Ngh là người xóc cái, khi chơi bạc Ngh có tổng 2.200.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc Ngh thắng được số tiền 800.000 đồng, nộp phí 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Ngh bị thu giữ trên người số tiền 2.950.000 đồng. Nếu không bị bắt thì Ngh tiếp tục sử dụng hết số tiền bị thu giữ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Ngh bỏ ra 50.000 đồng và thu của C, K, Nh, Tú mỗi người 50.000đ, tổng số tiền thu được là 250.000 đồng rồi đưa cho Th. Ngh không bàn bạc trước và cũng không được hưởng lợi nhuận từ việc sử dụng hồ câu của Th vào việc đánh bạc.

Tạ Văn Th thừa nhận đã dùng hồ câu do mình quản lý đồng ý cho các đối tượng đánh bạc và đã thu lợi được 250.000 đồng. Ngoài ra Th còn dùng số tiền 150.000 đồng để trực tiếp tham gia đánh bạc và bị thua hết số tiền trên.

Nguyễn Tuấn K có 10.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc K thắng 50.000 đồng và nộp 50.000đ tiền lệ phí đánh bạc tại hồ câu. Khi bị bắt quả tang K bị thu giữ trên người 10.000.000đ. Nếu không bị công an bắt thì K sẽ sử dụng số tiền này để tiếp tục đánh bạc.

Nguyễn Đình C có 8.650.000 đồng tham gia đánh bạc. C nộp 50.000 đồng tiền lệ phí. Đến khi bị bắt C đang thắng được 50.000 đồng, bị thu giữ 50.000 đồng ở dưới chiếu bạc và 8.600.000 đồng trên người. Nếu không bị công an bắt thì C sẽ sử dụng số tiền còn trên người để tiếp tục đánh bạc.

Nguyễn Đức Nh có 250.000 đồng tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Nh thua số tiền 100.000 đồng và nộp 50.000 đồng tiền lệ phí đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Nh bị thu giữ trên người số tiền là 100.000 đồng. Nếu không bị công an bắt thì Nh sẽ sử dụng số tiền 100.000đ để tiếp tục đánh bạc.

Nguyễn Trung H có 340.000 đồng tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H bị thua số tiền 200.000 đồng và bị thu giữ trên người số tiền là 140.000 đồng. Nếu không bị công an bắt thì H sẽ sử dụng số tiền 140.000 đồng để tiếp tục đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 22.790.000đ (Hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng), gồm: 750.000đ (bảy trăm năm

mười nghìn đồng) tiền thu tại chiếu bạc, 21.790.000đ (hai mươi một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) tiền thu trên người các đối tượng đánh bạc và 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính do Th tự nguyện giao nộp.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 chiếc chiếu nhựa (Đã qua sử dụng)
- + 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn
- + 01 bát sứ màu trắng hình tròn
- + 04 quân vị hình tròn gồm 02 mặt: một mặt màu xanh, một mặt màu trắng
- + Số tiền 22.790.000 đồng.

Quá trình điều tra Đỗ Sỹ Ngh khai ngoài các bị cáo nêu trên còn có Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1981, ở thôn PD, xã SS, huyện Q tham gia đánh bạc cùng. Khi công an vào bắt Tú đã bỏ chạy thoát. Nguyễn Đức Nh khai nhìn thấy Tú có mặt tại chiếu bạc nhưng không rõ có chơi bạc hay không. Cơ quan điều tra đã triệu tập Tú đến làm việc nhiều lần nhưng Tú đều không có mặt. Xác minh tại nơi ở thì Tú đã bỏ đi khỏi địa phương, hiện gia đình không biết Tú ở đâu, làm gì nên cơ quan điều tra đã tách hành vi của Tú tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ có liên quan để xem xét sau.

Bản cáo trạng số 53/CT – VKSQU ngày 26 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Tạ Văn Th phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tội Gá bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo: Đỗ Sỹ Ngh, Nguyễn Đình C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đức Nh, Nguyễn Trung H về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Văn Th phạm tội Đánh bạc và Gá bạc; Các bị cáo: Đỗ Sỹ Ngh, Nguyễn Đình C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đức Nh, Nguyễn Trung H phạm tội Đánh bạc. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Văn Th từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội Đánh bạc; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Văn Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Gá bạc; Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngh, C, K.

Đề nghị xử phạt Đỗ Sỹ Ngh từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng. Giao bị cáo về UBND xã LH, huyện PT, Th1 phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Đình C từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo về UBND xã HB, huyện TT, Th1 phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Tuấn K từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo về UBND xã Dị Nậu, huyện TT, Th1 phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Trung H từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam theo quy định.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Đức Nh từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 bát sứ màu trắng hình tròn, 04 quân vị hình tròn gồm 2 mặt (một mặt màu xanh, một mặt màu trắng).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 22.790.000đ.

- Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thực hiện hành vi do bột phát và rất ân hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h30' ngày 11/2/2020, Tạ Văn Thiện đã đồng ý cho Đỗ Sỹ Ngh, Nguyễn Đình C, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đức Nh và Nguyễn Trung H đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền tại hồ câu do Th đang quản lý hợp pháp, thu lời bất chính số tiền 250.000 đồng. Bản thân Th còn có hành vi sử dụng số tiền 150.000 đồng để trực tiếp tham gia đánh bạc. Đến 14 giờ 40 phút thì bị công an xã SS phối hợp với cơ quan CSĐT công an huyện Q phát

hiện và bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 750.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo là 21.790.000 đồng. Tạ Văn Th đã nộp lại số tiền 250.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 22.790.000 đồng.

Hành vi trên của các bị cáo Th, Ngh, K, C, Nh, H đủ yếu tố cấu Th1 tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Th đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc tại hồ câu do bị cáo quản lý với tổng số tiền đánh bạc là 22.790.000 đồng đủ yếu tố cấu Th1 tội Gá bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Q truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình nên cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành. Bị cáo Th đã đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc tại hồ câu cá mà bị cáo đang là người quản lý hợp pháp, thu tiền hồ phé là 250.000 đồng. Đồng thời, Th còn trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 150.000 đồng. Do đó, bị cáo Th phải chịu trách nhiệm hình sự của cả hai tội đánh bạc và gá bạc.

Bị cáo Ngh là người khởi xướng, chuẩn bị các công cụ là bát sứ, đĩa sứ và cắt quân vị để phục vụ cho việc đánh bạc. Ngh còn là người trực tiếp xóc đĩa để các bị cáo tham gia đặt cược. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với Ngh là cao nhất.

Trong số 4 bị cáo còn lại gồm: K, C, H, Nh thì bị cáo K đã sử dụng số tiền nhiều nhất là 10.000.000 đồng để đánh bạc nên phải chịu mức hình phạt cao nhất và thấp hơn so với bị cáo Ngh; bị cáo C sử dụng 8.650.000 đồng, bị cáo H sử dụng 340.000 đồng, bị cáo Nh sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc nên mức hình phạt đối với C, H, Nh theo thứ tự lần lượt từ cao đến thấp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, tất cả các bị cáo đều Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Th nhân thân chưa có tiền án tiền sự, đã ra đầu thú, khai báo về hành vi đánh bạc của mình với cơ quan điều tra nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Ngh, C, K, H và Nh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và gia đình đã có đơn xin bảo lãnh cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo Ngh, C, K có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về Điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo và quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều đó thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước, giúp các bị cáo yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo H phạm tội có mức độ nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở Th1 người công dân tốt. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

Bị cáo Nh sử dụng số tiền 250.000 đồng để đánh bạc nên xét thấy áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ hình tròn, 01 bát sứ hình tròn, 04 quân vị hình tròn gồm 02 mặt.

- Số tiền 22.790.000đ (gồm: tiền thu trên chiếu bạc là 750.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo Ngh, C, K, Nh, H là 21.790.000 đồng và 250.000 đồng là tiền Th thu lợi bất chính) cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1981, ở thôn PĐ, xã SS, huyện Q để làm rõ việc có tham gia đánh bạc hay không nhưng Tú đều không có mặt. Xác minh tại nơi ở thì Tú đã bỏ đi khỏi địa phương, hiện gia đình không biết Tú ở đâu, làm gì nên cơ quan điều tra đã tách hành vi của Tú, tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ có liên quan để xem xét sau là có căn cứ.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Tạ Văn Th phạm tội “Đánh bạc” và tội “Gá bạc”; Các bị cáo Đỗ Sỹ Ngh, Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Đình C, Nguyễn Trung H và Nguyễn Đức Nh phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Tạ Văn Th 07 (Bảy) tháng tù về tội Đánh bạc, 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Gá bạc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Sỹ Ngh, Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Đình C.

Xử phạt bị cáo Đỗ Sỹ Ngh 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai mươi S) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã LH, huyện PT, Th1 phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt Nguyễn Tuấn K 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã Dị Nậu, huyện TT, Th1 phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt Nguyễn Đình C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã HB, huyện TT, Th1 phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp ngời được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến 14/02/2020 nên còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Canh Nậu, huyện TT, Th1 phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và trích sao bản án. Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Đức Nh để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ hình tròn, 01 bát sứ hình tròn, 04 quân vị hình tròn gồm 02 mặt theo Biên bản giao nhận vật chứng số 68/2020/THA ngày 08/9/2020 giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 22.790.000đ (Hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi lập ngày 04/9/2020 giữa Công an huyện Q và Kho bạc nhà nước huyện Q.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự .

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND các xã: SS (H.Q); LH (H.PT); HB, Dị Nậu, Canh Nậu (H.TT);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa